

**Tuần: 27+28+29+30**

**Tiết: 80+83+86+89**

## **DẠY HỌC THEO CHỦ ĐỀ**

### **CHỦ ĐỀ 8: PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI VÀ GIẢM THIỂU BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Kiến thức**

Sau chủ đề này, HS cần:

- + Nhận biết được những dấu hiệu của mưa bão, lũ lụt, sạt lở đất và biết cách tự bảo vệ trong một số tình huống thiên tai đó,
- + Chỉ ra được những tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe con người.
- + Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè có ý thức thực hiện những việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu.

##### **2. Năng lực:**

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- **Năng lực riêng:**

- + Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.
- + Nhận biết được những nguy cơ từ môi trường tự nhiên và xã hội ảnh hưởng đến cuộc sống con người,
- + Biết cách ứng phó với nguy cơ, rủi ro từ môi trường tự nhiên và xã hội.
- + Đánh giá được sự hợp lí/ chưa hợp lí của kế hoạch hoạt động.
- + Chỉ ra được những đóng góp của bản thân và mọi người trong hoạt động
- + Rút ra được kinh nghiệm khi học chủ đề này

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

#### **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

##### **1. Chuẩn bị của GV:**

- Yêu cầu HS đọc SGK và làm các bài tập trong SBT.
- Sưu tầm tranh, ảnh, tình huống liên quan đến chủ đề. Năm cái áo phao.

##### **2. Chuẩn bị của HS:**

- Đồ dùng học tập
- SGK, SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- Thẻ màu xanh, đỏ.

- Thực hiện nhiệm vụ GV giao trước khi đến lớp.
- Suy tầm các câu ca dao, tục ngữ có dấu hiệu của trời sắp mưa, bão.
- Thiết kế tờ rơi về phòng tránh thiên tai và giảm thiểu biến đổi khí hậu.

### III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

#### A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú với chủ đề, nêu được sự cần thiết của việc phòng tránh thiên tai đối với bản thân, chỉ rõ được việc cần làm trong chủ đề để đạt được mục tiêu đề ra.

**b. Nội dung:** GV cho HS xem phần đầu phim *Xã Thuận*

**c. Sản phẩm:** kết quả thực hiện của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV cho HS xem phần đầu phim *Xã Thuận* (bộ phim ngắn về biến đổi khí hậu và giảm nhẹ rủi ro thiên tai do tổ chức Plan thực hiện với sự tham gia của trẻ em trong việc xây dựng kịch bản, quay phim, truyền thông, chia sẻ cho cộng đồng,...).
- GV cho HS quan sát tranh chủ đề, mô tả những hiện tượng tự nhiên trong tranh, thảo luận về ý nghĩa của câu dẫn ở trang 65 SGK và đọc phần định hướng nội dung ở trang 66 SGK.

- Hs nêu ý kiến cá nhân

- GV giới thiệu bài học: Thiên nhiên không chỉ mang lại cho con người sự sống trên Trái Đất mà còn gây ra cho con người không ít khó khăn như mum bão, lũ lụt, sạt lở đất, sóng thần, núi lửa,... Bên cạnh yếu tố tự nhiên thì hoạt động sống của con người cũng tác động không nhỏ đến khí hậu, dẫn đến gia tăng mức độ ảnh hưởng của thiên tai đối với con người.

Vậy chúng ta cần phải làm gì để có thể tự bảo vệ bản thân và giảm thiểu ảnh hưởng của thiên tai đến con người trước những biến đổi của khí hậu? Các em cùng khám phá trong **chủ đề 8: Phòng chống thiên tai và giảm thiểu biến đổi khí hậu.**

#### B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

##### Hoạt động 1: Tìm hiểu một số thiên tai

**a. Mục tiêu:** Giúp HS nhận diện được một số thiên tai và ảnh hưởng của nó đến cuộc sống con người.

**b. Nội dung:**

- Hỏi – đáp nhanh về các loại thiên tai
- Chia sẻ ảnh hưởng thiên tai đến cuộc sống con người.

**c. Sản phẩm:** câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS</b>	<b>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</b>
------------------------------	-------------------------

<p><b>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV thực hiện hỏi đáp nha với cả lớp về các thiên tai thường xảy ra tại nơi mình sinh sống.</li> <li>- GV chia sẻ những thiên tai đó ảnh hưởng đến đời sống của người dân địa phương như thế nào?</li> </ul> <p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS dựa vào hiểu biết kết hợp đọc sgk và thực hiện yêu cầu.</li> <li>+ GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.</li> </ul> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV gọi HS trả lời. HS khác nhận xét và bổ sung</li> <li>+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.</li> </ul> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.</li> <li>+ HS ghi bài.</li> </ul>	<p><b>I. Một số thiên tai</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lũ quét,</li> <li>- Sạt lở đất</li> <li>- Lũ lụt</li> <li>- Hạn hán</li> <li>- Bão</li> <li>- Cháy rừng</li> <li>- Xâm nhập mặn</li> <li>- Động đất</li> <li>- Núi lửa phun trào</li> <li>- Nạn cát bay,...</li> </ul>
--	---

### **Hoạt động 2: Tìm hiểu tác động của biến đổi khí hậu**

**a. Mục tiêu:** HS nhận biết một số nguyên nhân dẫn đến biến đổi khí hậu và hệ quả của nó đến cuộc sống con người.

**b. Nội dung:**

- Khảo sát nhận thức của HS về biến đổi khí hậu
- Nêu một số nguyên nhân dẫn đến biến đổi khí hậu
- Chia sẻ hậu quả của biến đổi khí hậu và tác động của BĐKH đến sức khỏe con người.

**c. Sản phẩm:** Nguyên nhân và tác động của biến đổi khí hậu.

**d. Tổ chức thực hiện:**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS</b>	<b>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</b>
<p><b>* Nhiệm vụ 1: Khảo sát nhận thức của HS về biến đổi khí hậu</b></p> <p><b>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức lớp thành hai đội thi. GV trình chiếu câu hỏi và các phương án lựa chọn lên bảng. HS của hai đội sẽ chọn phương án trả lời đúng cho các câu hỏi. GV có thể giải thích khi HS đưa ra đáp án sai và tổng kết lại số câu trả lời đúng của mỗi đội. Đội nào trả lời đúng nhiều hơn, đội đó sẽ chiến thắng.</li> </ul>	<p><b>II. Tác động của biến đổi khí hậu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biến đổi khí hậu là sự thay đổi của khí hậu vượt ra khỏi trạng thái trung bình đã được duy trì trong một khoảng thời gian dài, thường là một vài thập kỉ hoặc dài hơn.</li> <li>- Nguyên nhân : Biến đổi khí hậu có thể là do các quá trình</li> </ul>

<p><b>Câu 1:</b> Những thay đổi của khí hậu vượt ra khỏi trạng thái trung bình đã được duy trì trong nhiều năm gọi là gì?</p> <p>a) Nóng lên toàn cầu b) Hiệu ứng nhà kính c) <i>Biến đổi khí hậu</i> d) Thiên tai</p> <p><b>Câu 2:</b> Biến đổi khí hậu sẽ làm mọi khu vực trên Trái Đất nóng lên?</p> <p>a) Đúng b) <i>Sai</i></p> <p><b>Câu 3:</b> Những hiện tượng nào sau đây là biểu hiện của biến đổi khí hậu?</p> <p>a) Núi lửa phun trào b) <i>Băng tan</i> c) Nhiệt độ trung bình giảm xuống d) <i>Mực nước biển dâng lên</i></p> <p><b>Câu 4:</b> Các hoạt động nào sau đây làm gia tăng hiệu ứng nhà kính?</p> <p>a) <i>Giao thông vận tải</i> b) <i>Chặt phá rừng</i> c) Tiết kiệm điện d) <i>Chăn nuôi gia súc</i></p> <p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>+ HS dựa vào hiểu biết kết hợp đọc sgk và thực hiện yêu cầu.</p> <p>+ GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.</p> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</b></p> <p>+ GV gọi HS trả lời. HS khác nhận xét và bổ sung</p> <p>+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.</p> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.</p> <p>+ HS ghi bài.</p> <p><b>* Nhiệm vụ 2: <i>Nêu một số nguyên nhân dẫn đến biến đổi khí hậu</i></b></p> <p><b>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- GV cho HS làm việc nhóm, thảo luận câu hỏi: <i>Những hoạt động nào của người dân ở địa phương em đã làm gia tăng biến đổi khí hậu?</i></p> <p>- GV tổ chức cho HS thảo luận theo kỹ thuật phòng tranh để giải thích hoạt động đó có thể gây ra biến đổi khí hậu như thế nào?</p>	<p>tự nhiên hoặc do hoạt động của con người.</p> <p>+ Các yếu tố từ tự nhiên như : hoạt động của núi lửa, cháy rừng tự nhiên</p> <p>+ Hoạt động sống của con người đã can thiệp quá nhiều vào tự nhiên, phá vỡ sự cân bằng trong tự nhiên như khai thác và sử dụng tài nguyên quá mức, chặt phá rừng, sử dụng phân bón thuốc trừ sâu quá mức, khí thải từ các phương tiện giao thông,...</p> <p>- Tác động của BĐKH :</p> <p>+ Biến đổi khí hậu gây ảnh hưởng đến môi trường sống: băng tan, mực nước biển dâng, nắng nóng, hạn hán, bão, lũ lụt, giảm đa dạng sinh học, huỷ diệt hệ sinh thái, dịch bệnh, sạt lở, động đất, dịch bệnh,....</p>
--	---

<p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS dựa vào hiểu biết kết hợp đọc sgk và thực hiện yêu cầu.</li> <li>+ GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.</li> </ul> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV gọi HS trả lời. HS khác nhận xét và bổ sung</li> <li>+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.</li> </ul> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.</li> <li>+ HS ghi bài.</li> </ul> <p><b>* Nhiệm vụ 3: Chia sẻ hậu quả của biến đổi khí hậu và tác động của BĐKH đến sức khỏe con người.</b></p> <p><b>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS trao đổi theo nhóm theo kĩ thuật khăn trải bàn về hậu quả của biến đổi khí hậu đến môi trường sống.</li> <li>- GV yêu cầu HS mở ý 2, 3, nhiệm vụ 2 trong SBT và trao đổi về các tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe con người.</li> </ul> <p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS dựa vào hiểu biết kết hợp đọc sgk và thực hiện yêu cầu.</li> <li>+ GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.</li> </ul> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV gọi HS trả lời. HS khác nhận xét và bổ sung</li> <li>+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.</li> </ul> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.</li> <li>+ HS ghi bài.</li> </ul>	
---	--

### C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

#### Hoạt động 1: Tự bảo vệ khi có bão

**a. Mục tiêu:** Giúp HS nhận diện được dấu hiệu trườn sắp có mưa, bão và tự bảo vệ bản thân trước, trong và sau khi mưa bão.

**b. Nội dung:**

- Nhận diện dấu hiệu trời sắp mưa, bão qua câu ca dao, tục ngữ

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* Nhiệm vụ 1: Nhận diện dấu hiệu trời sắp mưa, bão qua ca dao, tục ngữ**

- GV chia lớp thành hai đội, mỗi đội sẽ cử đại diện đọc một câu ca dao, tục ngữ có dấu hiệu của trời sắp mưa, bão. Đội nào đọc được nhiều câu hơn sẽ thắng.

- HS các đội đọc các câu ca dao, tục ngữ:

“Gió heo may chuồn chuồn bay thì bão.”

“Bao giờ trời kéo vẩy tề

Sắp gồng sắp gánh ta về kéo mưa.”

“Mây đằng Đông vừa trông vừa chạy

Mây đằng Nam vừa làm vừa chơi”

“Tháng bảy kiến đàn đại hàn hồng thủy”

- GV giải thích một số hiện tượng được mô tả trong câu ca dao, tục ngữ mà HS chưa

hiểu rõ (nếu có).

- GV chốt lại một số dấu hiệu trời sắp mưa, bão:

- Bầu trời quang đăng, không khí oi bức, ngột ngạt, lặng gió kéo dài vài ngày.
- Xuất hiện mây vẩn vũ như nếp nhăn, tích tụ phía cuối chân trời. Trên lớp mây này thường có quầng mây xuất hiện, tây cứ thấp dần, dày, đen dần, bay nhanh và ngày càng nhiều.
- Chớp xa xuất hiện liên tục, đều đặn, hướng chớp sáng nhất là hướng đang có bão hoạt động. Đối với vùng ven biển nước ta, trước khi bão tới thường xuất hiện chớp ở hướng Đông - Nam.

**\* Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu các việc cần làm trước, trong và sau khi có bão**

- GV yêu cầu thảo luận theo nhóm 4 HS về các việc nên làm trước, trong và sau khi có bão.

- GV quan sát các nhóm làm việc và hỗ trợ khi cần thiết.

- GV mời đại diện các nhóm lên trình bày ý kiến. Các nhóm khác lắng nghe, bổ sung ý kiến của mình.

- GV nhận xét hoạt động và chốt lại các việc nên làm trước, trong và sau khi có bão để đảm bảo an toàn của bản thân và gia đình:

- Theo dõi tin bão trên truyền hình, đài báo
- Kiểm tra những chỗ hư hỏng của nhà mình để kịp thời sửa chữa
- Kiểm tra nguồn nước xem có bị hư hỏng không.

**Hoạt động 2: Tự bảo vệ trước lũ lụt**

**a. Mục tiêu:** ự bảo vệ trước, trong và sau khi lũ lụt

**b. Nội dung:**

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* Nhiệm vụ 1: Nhận diện dấu hiệu có thể xảy ra lũ lụt và chia sẻ những việc cần làm trước khi lũ lụt**

- GV phỏng vấn nhanh một số HS về những dấu hiệu có thể xảy ra lũ lụt.
- GV mời một số em chia sẻ về những việc các em đã hoặc sẽ làm trước và trong khi xảy ra lũ lụt.
- GV nhắc nhở HS thường xuyên theo dõi thông tin mưa lũ trên đài truyền hình, báo, đài phát thanh để biết thông tin về mưa lũ, quan sát các dấu hiệu có thể xảy ra lũ lụt để thực hiện tự bảo vệ.

**\* Nhiệm vụ 2: Chuẩn bị nhu yếu phẩm khi có nguy cơ lũ lụt**

- GV tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm đôi về tình huống và câu hỏi ở ý 1, nhiệm vụ 3 SBT

**Tình huống:** Nếu khu vực em đang sinh sống có nguy cơ tua bão dài ngày, lũ lụt dâng cao, em sẽ chuẩn bị những vật dụng gì? Vì sao?

- *HS trả lời:* Những nhu yếu phẩm cần chuẩn bị khi có nguy cơ lũ lụt: nước sạch, thực phẩm khô/ thực phẩm đóng hộp, đèn pi/ đèn tích điện và pin dự phòng, thuốc và túi cứu thương, áo mưa, ủng lội nước, điện thoại, đồ dùng vệ sinh cá nhân (kem đánh răng, xà phòng,...), tiền mặt, quần áo,...

- GV đặt câu hỏi: *Em sẽ chọn tua lương thực, thực phẩm với số lượng như thế nào? Vì sao?*

**A**  
Mua thật nhiều đồ để dùng thoải mái cho cả tháng.

**B**  
Mua đủ dùng cho vài ngày với mức sử dụng tiết kiệm.

**C**  
Mua đủ cho vài ngày sử dụng thoải mái.

- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ.

**\* Nhiệm vụ 3: Hành động khi xảy ra lũ lụt và sau lũ lụt**

GV phát phiếu cho HS và yêu cầu làm theo nhóm để chia sẻ về những hành động đã và sẽ làm khi xảy ra lũ lụt:

TT	Việc làm	Đã thực hiện	Không thực hiện
Trong khi lũ lụt			

1	Tìm sự hỗ trợ của người lớn.		
2	Tắt cầu dao điện và khoá van bình ga.		
3	Di chuyển đến khu vực, vị trí cao càng nhanh càng tốt.		
4	Tránh xa các bờ sông hoặc suối ở các vùng ngập lụt; không đi gần khu vực cầu, cống khi nước đang lên.		
5	Mặc áo phao nếu có hoặc sử dụng các đồ vật nổi khác (thùng nhựa, sấm xe, thân cây chuối,...).		
6	Vớt củi trên sông, suối khi có lũ.		
7	Không lội xuống nước gần dây điện hoặc cột điện.		
8	Lội qua suối khi có dòng nước chảy xiết.		
Sau khi lũ rút			
1	Tránh xa khu vực dòng nước khi nước lũ rút đi.		
2	Tắm rửa thật sạch khi bị ướt do nước lũ tràn vào.		
3	Khi đi tránh lũ trở về, cần nhờ người lớn kiểm tra xem cầu dao điện đã được ngắt chưa.		
4	Không ăn uống hoặc nấu nướng với thực phẩm hoặc nguyên liệu bị ngập nước mưa.		

- GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ kết quả, nhóm khác bổ sung nếu có câu trả lời khác. GV tổng hợp và lấy ý kiến chung.
- GV dặn dò HS thường xuyên theo dõi thông tin mưa lũ trên đài truyền hình, báo, đài phát thanh để chuẩn bị nhu yếu phẩm; thực hiện tự bảo vệ trong và sau khi lũ lụt xảy ra theo hướng dẫn.

**\* *Nhiệm vụ 4: Thực hành mặc áo phao***

- GV giới thiệu mục đích của hoạt động thực hành mặc áo phao.
- GV hướng dẫn mặc áo phao đúng cách:
  - GV giơ áo phao và giải thích để HS nhận biết thế nào là một áo phao đủ tiêu chuẩn an toàn.
  - GV hướng dẫn cách mặc áo phao.
- GV phát cho mỗi nhóm 1 áo phao và thực hành mặc áo phao cho bạn.



### Hoạt động 3: Tự bảo vệ khi sạt lở đất

**a. Mục tiêu:** Nhận biết được các dấu hiệu có nguy cơ sạt lở đất và tự bảo vệ trước, trong và sau khi sạt lở.

**b. Nội dung:**

- Khảo sát nhận diện dấu hiệu có nguy cơ sạt lở đất
- Hành động trước, trong và sau khi sạt lở đất

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* Nhiệm vụ 1: Khảo sát nhận diện dấu hiệu có nguy cơ sạt lở đất**

- Gv cho HS khảo sát dấu hiệu có nguy cơ sạt lở đất theo bảng dưới đây, HS sử dụng thẻ màu xanh – chọn Đúng, thẻ đỏ - chọn sai để đưa ra ý kiến của mình.

TT	Dấu hiệu có nguy cơ sạt lở đất	Đúng	Sai
1	Các rãnh thoát nước mưa trên các sườn dốc (đặc biệt là những nơi mà dòng nước chảy tụ lại) xuất hiện dấu vết sạt lở.		
2	Cây bị nghiêng hoặc di chuyển.		
3	Vỡ mạch nước ngầm hoặc nước đang từ trong chuyển sang đục.		
4	Vết nứt mới xuất hiện trên tường, trần, nền, bức tường, lề đường hoặc cầu thang không nguyên dạng. Xuất hiện các vết nứt mở rộng trên mặt đất hoặc trên lối đi.		
5	Mặt đất xuất hiện vết nứt, hiện tượng phồng rộp, đường bấp bênh. Nước phun ra từ mặt đất tại nhiều vị trí mới.		
6	Cây cối rung chuyển, âm thanh lạ trong lòng đất.		
7	Hàng rào, tường chắn, cột điện bị nghiêng hoặc di chuyển.		
8	Nghe thấy tiếng rơi của đất đá và âm lượng tăng dần, mặt đất bắt đầu dịch chuyển theo chiều dốc.		

- GV mời HS kể thêm các dấu hiệu sạt lở đất mà em biết.

**\* Nhiệm vụ 2: Hành động trước, trong và sau khi sạt lở đất**

- GV cho HS làm việc theo cặp chia sẻ những hành động đã hoặc sẽ làm trước, trong và sau khi sạt lở đất:

TT	Việc làm	Đã thực hiện (sẽ)	Không thực hiện
Trước khi sạt lở đất			
1	Tìm hiểu khu vực gần nhà đã từng xảy ra sạt lở đất		
2	Quan sát đất quanh nơi ở để phát hiện dấu hiệu sạt lở đất		
3	Chuẩn bị thức ăn, nước, uống và đồ sơ cứu y tế, đèn pin, cuốc, xẻng, cuộn dây,...		
Trong khi sạt lở đất			
1	Sơ tán theo hướng dẫn của chính quyền địa phương.		
2	Di chuyển nhanh ra khỏi nơi sạt lở.		
3	Không đi lại gần cầu, cống khi nước đang lên; không vớt củi, bơi lội ở sông suối khi có mưa lớn hoặc khi nước chuyển từ trong sang đục.		
Sau khi sạt lở			
1	Tránh xa khu vực sạt lở vì nền đất chưa ổn định.		
2	Không được vào bất kì ngôi nhà nào nếu chưa được người lớn kiểm tra.		

#### **Hoạt động 4: Phòng chống dịch bệnh sau thiên tai**

**a. Mục tiêu:** HS biết cách phòng chống dịch bệnh sau khi thiên tai xảy ra.

**b. Nội dung:**

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* Nhiệm vụ 1: Chia sẻ về các dịch bệnh xảy ra sau thiên tai và cách phòng chống dịch bệnh sau thiên tai**

- GV cho HS chia sẻ trong nhóm 4 những hiểu biết về các dịch bệnh thường xảy ra

sau thiên tai.

- GV giới thiệu ngắn: *Biến đổi khí hậu đã tác động mạnh mẽ đến môi trường sống của con người. Không khí bị ô nhiễm. Nguồn nước sạch cũng trở nên khan hiếm. Nhiều nơi mưa ít nên hạn hán thường xuyên. Khí hậu vô cùng thất thường, những cơn cuồng phong, trận bão gây nên lũ lụt và thiệt hại nhiều về kinh tế. Dịch bệnh cũng thường xuất hiện sau những thiên tai ấy. Tất cả những sự biến đổi này ảnh hưởng không nhỏ đến sức khỏe con người.*

- GV cho các nhóm thảo luận về cách phòng chống dịch bệnh sau thiên tai.

- GV bao quát các nhóm trong khi hoạt động.

- GV mời một số nhóm chia sẻ kết quả thảo luận, các nhóm khác bổ sung.
- GV nhận xét, bổ sung. Đây là một số biện pháp phòng chống dịch bệnh sau thiên tai:



### **\* Nhiệm vụ 2: Phòng chống dịch bệnh ở nước ta**

- GV cho HS chia sẻ về vấn đề: Từ cuối năm 2019 đến 2021, cả nhân loại đã phải trải qua đại dịch viêm đường hô hấp cấp Covid - 19. Hãy chia sẻ hiểu biết của em và kinh nghiệm mà gia đình em đã làm để phòng chống dịch.
- Ví dụ: dịch viêm đường hô hấp cấp Covid — 19, tiêu chảy,...
- GV mời một HS ghi nhanh lên bảng câu trả lời của các bạn.
- GV nhận xét, tổng kết hoạt động và dặn dò.

### **Hoạt động 5: Thực hiện những việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu**

**a. Mục tiêu:** HS thực hiện những việc làm góp phần làm giảm thiểu biến đổi khí hậu

#### **b. Nội dung:**

- Thực hiện những việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu

**c. Sản phẩm:** Các việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu

#### **d. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức khảo sát nhanh những câu hỏi sau. HS chọn một phương án trả lời đúng nhất.

**Câu 1.** Trong số những hoạt động sau, hoạt động nào không giúp giảm thiểu biến đổi khí hậu?

- a) Giảm ùn tắc giao thông
- b) *Sử dụng điều hoà nhiệt độ*
- c) Tiết kiệm điện
- d) Đi xe đạp thay vì xe máy

**Câu 2.** Trong các loại bóng đèn sau, bóng đèn nào tiết kiệm năng lượng hiệu quả nhất?

- a) Bóng đèn sợi đốt
- b) Bóng đèn huỳnh quang
- c) *Bóng đèn LED*
- d) Bóng đèn cao áp

**Câu 3.** Hoạt động nào giúp giảm thiểu biến đổi khí hậu?

- a) Để đèn sáng khi ra khỏi nhà, khỏi lớp
- b) Chặt phá rừng
- c) Mua nước uống đóng chai nhựa
- d) *Sử dụng phương tiện giao thông công cộng* (đáp án)

- Yêu cầu HS mở SGK trang 73 và nhiệm vụ 7 trong SBT, chia sẻ theo nhóm về những việc mình đã làm tại gia đình, nhà trường và nơi công cộng để giảm thiểu biến đổi khí hậu.

- GV khảo sát HS về những việc HS đã làm để góp phần giảm thiểu biến đổi khí hậu. GV hỏi lần lượt từng câu, HS giơ tay khi mình thực hiện. GV ghi lại số lượng HS trong lớp trả lời.

STT	Việc làm
1	Khóa vòi nước khi không sử dụng
2	Vứt rác đúng nơi quy định và phân loại rác thải
3	Đi bằng phương tiện công cộng hoặc đi bộ đến trường.
4	Khuyên bố mẹ, người thân sử dụng bóng đèn tiết kiệm năng lượng.
5	Mang theo túi vải khi đi siêu thị, đi chợ.
6	Sử dụng năng lượng mặt trời.
7	Mua nước uống đóng chai nhựa.
8	Sử dụng bóng đèn sợi đốt.
9	Tắt các thiết bị điện trước khi đi ngủ và trước khi ra khỏi nhà, khỏi lớp.
10	Tận dụng thức ăn thừa cho vật nuôi.
11	Tăng cường sử dụng thực phẩm của địa phương.

12	Sử dụng điều hoà nhiệt độ thường xuyên,
13	Khuyến bố mẹ, người thân không dùng nhiều phân bón hóa học
14	Trồng cây xanh
15	Hạn chế sử dụng nhựa, nilon

#### **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

##### **Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè “Phòng tránh thiên tai và giảm thiểu biến đổi khí hậu”**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học để làm tờ rơi và tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè và mọi người xung quanh về “Phòng chống thiên tai và giảm thiểu biến đổi khí hậu”

**b. Nội dung:**

- Giới thiệu tờ rơi tuyên truyền
- Tuyên truyền, vận động mọi người xung quanh “phòng chống thiên tai và giảm thiểu biến đổi khí hậu”

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV chia lớp thành các nhóm từ 5 - 6 HS, lần lượt từng HS trong nhóm tuyên truyền, vận động mọi người trong nhóm thực hiện các hành động tự bảo vệ trước thiên tai và giảm thiểu biến đổi khí hậu.
- GV đưa ra một vài tiêu chí để HS vừa quan sát bạn vừa đưa ra ý kiến của mình về:
  - Ngôn ngữ nói: mạch lạc, rõ ràng,...
  - Tính thuyết phục và lan toả đến mọi người: mức độ tốt, khá, trung bình, yếu.
- GV mời một số bạn ở các nhóm tuyên truyền, vận động trước cả lớp.
- GV nhận xét, tổng kết .

#### **IV. HOẠT ĐỘNG ĐÁNH GIÁ TỔNG HỢP**

##### **Hoạt động 1: Cho bạn, cho tôi**

**a. Mục tiêu:** Tạo cơ hội cho HS nhìn lại mình, nhìn lại bạn thông qua đánh giá của nhóm, từ đó HS biết được hướng hoàn thiện và rèn luyện thêm.

**b. Nội dung:**

- Nói những điều bạn đã làm được trong chủ đề này
- Nói về những điều bạn cần cố gắng trong chủ đề này

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* Nhiệm vụ 1: Nói những điều bạn đã làm được trong chủ đề này**

- GV chia lớp thành các nhóm từ 4 - 6 HS, yêu cầu HS nhận xét về những điểm mình thấy bạn đã làm được trong chủ đề này, những việc bạn đã làm được để tự bảo vệ trước thiên tai và giảm thiểu biến đổi khí hậu.
- GV tổ chức cho HS trong nhóm lần lượt nói những hành vi mà bạn đã thực hiện được trong chủ đề, đảm bảo mỗi HS đều nhận được ít nhất một ý kiến từ mỗi bạn trong nhóm.

**\* Nhiệm vụ 2: Nói về những điều bạn cần cố gắng trong chủ đề này**

- GV tổ chức cho HS trong nhóm cũ chia sẻ với bạn về điều, hành vi hay thái độ trong chủ đề này mà bạn cần thay đổi hoặc cố gắng.
- GV tổ chức cho HS lần lượt chia sẻ với nhau để đảm bảo mỗi bạn đều nhận được chia sẻ từ tất cả các bạn trong nhóm.

**\* Nhiệm vụ 3: Chia sẻ trước lớp**

- GV mời một số HS chia sẻ về những điều bạn nhận xét về mình, về những điều mình đã làm được, chưa làm được và cảm nhận của mình.
- GV tôn trọng ý kiến và đánh giá của HS, nhận xét và khuyến khích HS nhìn nhận những điểm tích cực và tiến bộ ở bạn của mình,
- GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

**Hoạt động 2: Phản hồi cuối chủ đề**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS tự đánh giá về bản thân mình vừa nhận được sự đánh giá của GV. Từ đó, mỗi HS đều biết được hướng rèn luyện tiếp theo của mình.

**b. Nội dung:**

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS mở nhiệm vụ 9 trong SBT và chia sẻ với các bạn bên cạnh về những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện chủ đề này.
- GV mời một số HS chia sẻ khó khăn, thuận lợi trước lớp.
- GV yêu cầu HS thực hiện ý 2, nhiệm vụ 9, trang 74 SGK. Sau khi xác định mức độ cho từng nội dung đánh giá thì chấm điểm như sau: thực hiện tốt: 3 điểm, thực hiện chưa tốt: 2 điểm và chưa thực hiện: 1 điểm.
- GV yêu cầu HS tính điểm tổng của mình và đưa ra một vài nhận xét từ số liệu thu được (điểm càng cao thì việc thực hiện càng tốt).
- GV mời một số HS chia sẻ kết quả của mình trước lớp về các việc làm tự bảo vệ bản thân trước thiên tai và giảm thiểu biến đổi khí hậu.

**V. HOẠT ĐỘNG NÓI TIẾP**

**a. Mục tiêu:** giúp HS tiếp tục rèn luyện một số kỹ năng và tiếp tục chuẩn bị trước những nội dung cần thiết và lập kế hoạch cho chủ đề tiếp theo

**b. Nội dung:**

- Rèn luyện các kỹ năng đã học từ chủ đề
- Chuẩn bị trước nội dung chủ đề tiếp theo

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chia sẻ những kỹ năng cần tiếp tục rèn luyện; hướng dẫn HS cách rèn luyện và đánh giá sự tiến bộ của bản thân.
- GV yêu cầu HS mở SGK chủ đề 9, đọc các nhiệm vụ cần thực hiện.
- GV giao cho HS chuẩn bị các nhiệm vụ của chủ đề 9, HS thực hiện những nhiệm vụ GV yêu cầu.

## **VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

<b>Hình thức đánh giá</b>	<b>Phương pháp đánh giá</b>	<b>Công cụ đánh giá</b>	<b>Ghi Chú</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học</li> <li>- Tạo cơ hội thực hành cho người học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học</li> <li>- Hấp dẫn, sinh động</li> <li>- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học</li> <li>- Phù hợp với mục tiêu, nội dung</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo thực hiện công việc.</li> <li>- Hệ thống câu hỏi và bài tập</li> <li>- Trao đổi, thảo luận</li> </ul>	

## **VII. HỒ SƠ DẠY HỌC** (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

**Giáo viên**

**DUYỆT  
TỔ CHUYÊN MÔN**

**NHÀ TRƯỜNG**



**Nguyễn Thị Chiến**



Người duyệt: **Nguyễn Thị Quỳnh Thoa**

Chức vụ: Tổ trưởng chuyên môn

Đơn vị: THCS Ngô Mỹ

Thời gian ký: 14/03/2023 8:35 AM

